

Số: 164/QĐ-UBND

La Bằng, ngày 05 tháng 04 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2022 của UBND xã
La Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LA BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số:343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 08/01/2022 của Hội đồng nhân dân xã La Bằng về việc phân bổ dự toán thu chi ngân sách năm 2022;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2022 của UBND xã La Bằng (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã La Bằng, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Triệu Văn Đông

UBND XÃ LA BÀNG



Mẫu số 113/CK TC- NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

ĐVT: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2022	SỐ SÁNH (%)
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3=2/I</i>
I	TỔNG SỐ THU	4.709.037	1.485.538	31,55
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	280.000	29.070	10,38
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)			
3	Thu bổ sung	4.241.794	1.160.448	27,36
	- Thu bổ sung cân đối	4.241.794	1.160.448	27,36
	- Thu bổ sung có mục tiêu			
4	Thu chuyển nguồn CCTL	187.243	296.020	
II	TỔNG SỐ CHI	4.709.037	1.085.702	23,06
1	Chi đầu tư phát triển		-	
2	Chi thường xuyên	4.366.781	1.085.702	24,86
3	Dự phòng	90.000	0	0,00
4	Cải cách tiền lương	187.243		0,00
5	Tiết kiệm chi	65.013	0	0,00

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

ĐVT: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC TH QUÝ I NĂM 2022		SO SÁNH %	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
I	TỔNG THU	4.709.037	4.709.037	1.485.538	1.485.538	31,55	31,55
	Các khoản thu 100%	42.000	42.000	9.803	9.803	23,34	23,34
	Phí, lệ phí	30.000	30.000	6.196	6.196	20,65	20,65
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	Thu từ hoạt động kinh tế và thu sự nghiệp						
	Thu phạt tịch thu khác theo quy định						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức cá nhân						
	Thu khác	12.000	12.000	3.607	3.607	30,06	30,06
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	238.000	238.000	19.267	19.267	8,10	8,10
1	Các khoản thu phân chia	45.000	45.000	19.267	19.267	42,82	42,82
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		0				
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		0				
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	12.000	12.000	9.200	9.200	76,67	76,67
	- Lệ phí trước bạ nhà đất	33.000	33.000	10.067	10.067	30,51	30,51
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	193.000	193.000		0	0,00	0,00
	Thuế GTGT	43.000	43.000			0,00	0,00
	Thuế TNCN từ thuế CN bất động sản	129.000	129.000			0,00	0,00
	Thuế TNCN từ SXKD	21.000	21.000			0,00	0,00
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)				0		
IV	Thu chuyển nguồn	187.243	187.243	296.020	296.020		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước				0		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.241.794	4.241.794	1.160.448	1.160.448	27,36	27,36
	- Thu bổ sung cân đối	4.241.794	4.241.794	1.160.448	1.160.448	27,36	27,36
	- Thu bổ sung có mục tiêu						





Mẫu số 115/CK TC- NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

ĐVT: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC TH QUÝ I NĂM 2022			SO SÁNH %		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	4.709.037	-	4.709.037	1.058.804	-	1.085.702	22,48		23,06
1	Chi giáo dục	-	-	-	-	-	-			
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-	-	-	-	-	-			
3	Chi y tế	48.276		48.276	12.069		12.069			
4	Chi văn hóa thông tin	35.000		35.000	-		-	0,00		0,00
5	Chi phát thanh truyền hình	-		-	-		-			
6	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000	-		-	0,00		0,00
7	Chi bảo vệ môi trường	-		-	-		-			
8	Chi hoạt động kinh tế	35.000		35.000	-		-			
9	Chi hoạt động cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.999.492		3.999.492	1.034.915		1.061.813	25,88		26,55
10	Chi cho công tác xã hội	69.000		69.000	11.820		11.820	17,13		17,13
11	Chi khác	342.256		342.256	-		-			
12	Dự phòng ngân sách	90.000		90.000	-		-	0,00		0,00
13	Tiết kiệm chi	65.013		65.013	-		-			



THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

UBND xã La Bằng báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2022 cụ thể như sau:

1. Về thu ngân sách

1.1 Năm 2022 HĐND xã phê chuẩn kế hoạch thu là :

Tổng thu ngân sách năm 2022 : **4.709.037.000** đồng . Trong đó:

+ Thu cân đối : 280.000.000 đồng. NS xã hưởng 130.000.000 đồng

+ Thu trợ cấp: 4.241.794.000 đồng

- Trợ cấp cân đối : 4.241.794.000 đồng

+ Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương : 187.243.000đ

1.2 Thực hiện quý 1 năm 2022: **1.485.538.000** đồng. Trong đó:

1.2.1 Thu cân đối: 9.803.000 đồng, đạt 20,65% kế hoạch.

Cụ thể một số khoản thu sau:

- Lệ phí chứng thư: 6.196.000 đồng, đạt 20,6% so với dự toán năm

- Lệ phí môn bài : 9.200.000 đồng, đạt 76,66% so với dự toán năm

- Lệ phí trước bạ nhà đất : 10.066.562 đồng, đạt 30,5% so với dự toán năm.

1.2.2 Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 1.160.448.000 đồng, đạt 27,3% so với dự toán năm.

1.2.3 Thu chuyển nguồn : 296.020.028 đồng

2. Về chi ngân sách

2.1 Kế hoạch chi được HĐND phê duyệt:

Tổng chi ngân sách năm 2022 : **4.709.037.000** đồng

Trong đó : Chi thường xuyên : 4.366.781.000 đồng

Dự phòng: 90.000.000 đồng

Cải cách tiền lương: 187.243.000 đồng

Tiết kiệm chi: 65.013.000 đồng

2.2 Kết quả thực hiện chi NS quý 1 năm 2022 : **1.085.702.909** đồng

2.2.1 Chi thường xuyên : 1.085.702.909 đồng, đạt 23,06 % so với dự toán năm.

- Chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể: 1.061.813.000 đồng, đạt 26,55% so với dự toán năm.

- Chi cho công tác xã hội (Trợ cấp hưu xã, chi công tác xã hội khác): 11.820.000 đ đạt 17,13% so với dự toán năm.

3. Đánh giá chung:

Nhìn chung thu ngân sách xã quý 1 năm 2022 chưa đạt kế hoạch giao, thuế môn bài (76,6%), Lệ phí chứng thư (46,97%), thuế thu nhập cá nhân (17,13%), lệ phí trước bạ (17,89%), thuế khoán cố định (GTGT) 23,32%, ... làm ảnh hưởng đến công tác điều hành chi ngân sách.

Về chi ngân sách quý 1 năm 2022 đã thực hiện chi theo dự toán đã được HĐND phê duyệt đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên cũng như đột xuất của địa phương phục vụ cho việc phát triển KT - XH, hàng tháng ưu tiên chi trả lương, phụ cấp cho cán bộ kịp thời. Các khoản chi ngân sách đều được kiểm soát và thanh toán qua Kho Bạc.